

# **SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH**

## **I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

– Hiểu việc sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh làm cho văn bản thuyết minh sinh động, hấp dẫn.

– Biết cách sử dụng một số biện pháp nghệ thuật vào văn bản thuyết minh.

## **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

1. Văn bản thuyết minh đã được học tập, vận dụng trong chương trình Ngữ văn lớp 8. Lên lớp 9, HS tiếp tục học làm kiểu văn bản này với một số yêu cầu cao hơn như sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh, kết hợp thuyết minh với miêu tả. Các biện pháp nghệ thuật và miêu tả có tác dụng làm cho văn bản thuyết minh sinh động, hấp dẫn và bớt khô khan hơn. Tuy nhiên cần lưu ý là không phải văn bản thuyết minh nào cũng có thể tùy tiện sử dụng các yếu tố nghệ thuật. Ví dụ : SGK, các mục từ trong các từ điển, các bản giới thiệu các di tích lịch sử, các tờ thuyết minh đồ dùng,... người

ta chỉ vận dụng một số biện pháp nghệ thuật vào một số bài thuyết minh có tính chất phổ cập kiến thức, hoặc một số bài có tính chất văn học.

2. Các biện pháp nghệ thuật nói ở đây là các hình thức như kể chuyện, tự thuật, đối thoại (hỏi đáp) theo lối ẩn dụ, nhân hoá, hư cấu các hình thức vẽ, diễn ca,... Ví dụ, thuyết minh một đồ dùng, loài cây, vật nuôi, có thể để cho đồ vật, loài cây, vật nuôi ấy tự kể chuyện mình (cây lúa tự thuật, giống mèo tự thuật, cái cặp sách tự thuật,...) hoặc kể một câu chuyện hư cấu về chúng (như chuyện *Ngọc Hoàng xử tội Ruồi xanh...*). Thông thường hơn cả là phát huy trí tưởng tượng, liên tưởng, vận dụng các phép nhân hoá, ẩn dụ, so sánh để khơi gợi sự cảm thụ về đối tượng thuyết minh. Cũng có thể dùng lối vẽ, diễn ca để thuyết minh sự vật cho dễ nhớ. Ví dụ, trước đây, để giúp đồng bào dễ nhớ các chữ cái, người ta đã làm nhiều câu về, có câu như sau : *O tròn như quả trứng gà, Ô thời thêm mũ, Ơ thời thêm râu*. Biện pháp kể chuyện tuy sử dụng hình thức tự sự, nhưng mục đích của văn bản không phải là tự sự, mà vẫn là thuyết minh.

Điều đáng chú ý là các biện pháp nghệ thuật này chỉ có tác dụng phụ trợ, làm cho văn bản thêm hấp dẫn, dễ nhớ, nhưng không thay thế được bản thân sự thuyết minh, là cung cấp tri thức khách quan, chính xác về đối tượng.

3. Bài *Hạ Long – Đá và Nước* là một bài giới thiệu về đẹp của vịnh Hạ Long, thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam được công nhận là di sản văn hoá thế giới. Nội dung của bài viết là thuyết minh sự kì lạ vô tận của Hạ Long do đá và nước tạo nên, tức thuyết minh về vẻ đẹp hấp dẫn kì diệu của Hạ Long. Thông thường, khi giới thiệu về cảnh đẹp Hạ Long người ta thường nói vịnh Hạ Long rộng bao nhiêu, có bao nhiêu hòn đảo lớn nhỏ, có bao nhiêu động đá, có những hòn đảo đá mang hình thù kì lạ như thế nào, có những hang đá đẹp ra sao,... Nào hang Đầu Gỗ, nào... Nhưng Nguyễn Ngọc giới thiệu Hạ Long theo một phương diện ít ai nói tới, có thể nói là một phát hiện của nhà văn : đó là đá và nước Hạ Long đem đến cho du khách những cảm giác thú vị. Một là du khách có nhiều cách chơi vịnh Hạ Long : thả cho thuyền nổi trôi, hoặc buông theo dòng, hoặc chèo nhẹ, hoặc lướt nhanh, hoặc tùy hứng lúc nhanh, lúc dừng. Hai là trong khi dạo chơi đó, du khách có cảm giác hình thù các đảo biến đổi, kết hợp với ánh sáng, góc nhìn, ban ngày hay ban đêm, các đảo đá Hạ Long biến thành một thế giới có hồn, một thập loại chúng sinh sống động.

Trong bài này tác giả sử dụng biện pháp tưởng tượng và liên tưởng : tưởng tượng những cuộc dạo chơi, đúng hơn là các khả năng dạo chơi (toàn bài dùng

tám chữ "có thể"), khơi gợi những cảm giác có thể có (dùng các từ *đột nhiên, bỗng, bỗng nhiên, hoá thân*); dùng phép nhân hoá để tả các đảo đá (gọi chúng là *thập loại chúng sinh, là thế giới người, là bọn người đá ấy lại hồi hã trở về...*). Các biện pháp nghệ thuật ấy đã có tác dụng giới thiệu vịnh Hạ Long không chỉ là đá và nước mà là một thế giới sống có hồn. Bài viết là một bài thơ văn xuôi mời gọi du khách đến với Hạ Long.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Ôn lại kiến thức về kiểu văn bản thuyết minh và các phương pháp thuyết minh.

GV có thể nêu câu hỏi : Văn bản thuyết minh là gì ? Đặc điểm chủ yếu của văn bản thuyết minh là gì (tri thức khách quan, phổ thông) ? Các phương pháp thuyết minh là gì ? (Các phương pháp định nghĩa, phân loại, nêu ví dụ, liệt kê, nêu số liệu, so sánh,...) GV gọi HS trả lời, HS khác bổ sung.

**Hoạt động 2.** Đọc và nhận xét kiểu văn bản thuyết minh có sử dụng một số biện pháp nghệ thuật.

*Bước 1.* Cho HS thay nhau đọc văn bản *Hạ Long – Đá và Nước*. Gọi các HS khác đọc tiếp để cùng chú ý.

*Bước 2.* GV nêu câu hỏi : Bài văn thuyết minh đặc điểm gì của đối tượng ? Văn bản ấy có cung cấp tri thức về đối tượng không ? Đặc điểm ấy có dễ dàng thuyết minh bằng cách đo đếm, liệt kê không ?

*Bước 3.* GV nêu câu hỏi : Vấn đề *Sự kì lạ của Hạ Long là vô tận* được tác giả thuyết minh bằng cách nào ? Ví dụ, nếu như chỉ dùng phương pháp liệt kê : Hạ Long có nhiều nước, nhiều đảo, nhiều hang động lạ lùng thì đã nêu được "sự kì lạ" của Hạ Long chưa ? Tác giả hiểu sự "kì lạ" này là gì ? Hãy gạch dưới câu văn nêu khái quát sự kì lạ của Hạ Long. (Đó là câu : "Chính Nước... có tâm hồn.")

*Bước 4.* Tác giả đã sử dụng các biện pháp tưởng tượng, liên tưởng như thế nào để giới thiệu sự kì lạ của Hạ Long ? GV dẫn dắt cho HS chú ý các đặc điểm sau :

a) Nước tạo nên sự di chuyển và khả năng di chuyển theo mọi cách tạo nên sự thú vị của cảnh sắc.

b) Tuỳ theo góc độ và tốc độ di chuyển của du khách, tuỳ theo cả hướng ánh sáng rọi vào các đảo đá mà thiên nhiên tạo nên thế giới sống động, biến hoá đến lạ lùng,...

GV hướng dẫn cho HS chú ý, sau mỗi đổi thay góc độ quan sát, tốc độ di chuyển, ánh sáng phản chiếu... là sự miêu tả những biến đổi của hình ảnh đảo đá, biển chúng từ những vật vô tri thành vật sống động, có hồn.

*Bước 5.* Tiểu kết và ghi nhớ.

GV hỏi : Tác giả đã trình bày được sự kì lạ của Hạ Long chưa ? Trình bày được như thế là nhờ biện pháp gì ?

Sau khi HS trả lời, GV cho HS đọc phần *Ghi nhớ*.

#### IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

**Bài tập 1.** a) Cho HS đọc văn bản *Ngọc Hoàng xử tội Ruồi xanh* và nêu câu hỏi gợi ý cho HS trả lời câu hỏi trong SGK. Văn bản như một truyện ngắn, một truyện vui, vậy có phải là văn bản thuyết minh không ? Có thể xem đây là truyện vui có tính chất thuyết minh hay là một văn bản thuyết minh có sử dụng một số biện pháp nghệ thuật ? Ở đây, yếu tố thuyết minh và yếu tố nghệ thuật kết hợp rất chặt chẽ. Tính chất thuyết minh thể hiện ở chỗ giới thiệu loài ruồi rất có hệ thống : những tính chất chung về họ, giống, loài, về các tập tính sinh sống, sinh đẻ, đặc điểm cơ thể, cung cấp các kiến thức chung đáng tin cậy về loài ruồi, thức tỉnh ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh, ý thức diệt ruồi. Nhưng mặt khác, hình thức nghệ thuật gây hứng thú cho người đọc. Các phương pháp thuyết minh được sử dụng là :

- Định nghĩa : thuộc họ côn trùng hai cánh, mắt lưới,...
- Phân loại : các loại ruồi.
- Số liệu : số vi khuẩn, số lượng sinh sản của một cặp ruồi.
- Liệt kê : mắt lưới, chân tiết ra chất dính,...

b) Các biện pháp nghệ thuật được sử dụng là :

- Nhân hoá.
- Có tình tiết.

c) Các biện pháp nghệ thuật có tác dụng gây hứng thú cho bạn đọc nhỏ tuổi : vừa vui, vừa có thêm tri thức.

**Bài tập 2.** Đoạn văn này nhằm nói về tập tính của chim cú dưới dạng một ngộ nhận (định kiến) thời thơ ấu, sau lớn lên đi học mới có dịp nhận thức lại sự nhầm lẫn cũ. Biện pháp nghệ thuật ở đây chính là lấy ngộ nhận hồi nhỏ làm đầu mối câu chuyện.